TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2025/HS-ST
Ngày 27 – 02 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Bích Thuần;

Ông Nguyễn Hữu Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Hiệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Phó Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 166/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2025/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Đặng Đình C, sinh ngày 14 tháng 02 năm 1992; nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đình C và bà Nguyễn Thị H; có vợ là: Nguyễn Thị L và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 05/3/2012, Đặng Đình C bị Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi "Gây tối trật tự công cộng" (đã được xoá).

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HSST ngày 20/7/2022 của TAND tỉnh Hòa Bình xử phạt Đặng Đình C 13 năm 6 tháng về tội "Giết người" và "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" (phạm tội ngày 15/4/2021).

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 248/2022/HSST ngày 22/12/2022 của TAND huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt Đặng Đình C 09 năm 6 tháng về "Tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" (phạm tội ngày 24/02/2021).

Ngày 28/02/2023, Chánh án TAND tỉnh Hòa Bình ra Quyết định số 01/2023/QĐ- TH về việc tổng hợp bản án, tổng hình phạt chung của hai bản án, Đặng Đình C phải chấp hành là 23 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày 07/11/2021.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc; "có mặt".

- *Bị hại:* Anh Đỗ Mạnh A, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; "vắng mặt".

Người đại diện hợp pháp của bị hại là: Anh Đỗ Mạnh C, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (theo văn bản uỷ quyền ngày 14 tháng 01 năm 2025); "có mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Minh Q, sinh năm 1998; nơi cư trú: Khu HC 3, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; " vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 3 năm 2021, Đặng Đình C gọi điện thoại nhờ bạn là anh Đỗ Mạnh A tìm hộ xe ô tô để cho C thuê lại để sử dụng, anh Mạnh A đồng ý. Buổi tối ngày 22/3/2021, anh Mạnh A vào mạng xã hội Facebook tìm kiếm thì liên hệ và thống nhất qua điện thoại về việc Mạnh A thuê xe ô tô của anh Trần Minh Q (là người có xe ô tô cho thuê tự lái) với giá 800.000đ/ngày. Buổi trưa ngày 23/3/2021, anh Mạnh A gọi điện thoại cho C đi xe taxi đến quán cầm đồ của Mạnh A ở thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, chờ để Mạnh A đi thuê xe ô tô về cho C thuê lại. Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, anh Mạnh A rủ và nhờ bạn là anh Đỗ Quang Luân ở cùng thôn, đem theo xe mô tô Vespa của anh L đến nhà anh Q để thuê xe ô tô và để lại xe mô tô của anh L làm tin, sau khi thỏa thuận, thống nhất xong thì anh Mạnh A viết giấy mượn xe ô tô nhãn hiệu Toyota Avanza BKS: 88A - 402.08 của anh Q. Sau khi thuê được xe ô tô, anh Mạnh A và anh L điều khiển xe ô tô, mang theo giấy chứng nhận kiểm định xe, bản sao đăng ký xe có chứng thực của ngân

hàng đi về quán của anh Mạnh A, trên đường đi về Mạnh A có nói chuyện và nhờ L đứng ra cho C thuê lại xe ô tô, anh L đồng ý. Khi về đến quán của anh Mạnh A ở xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, anh L đứng ra cho C thuê xe ô tô BKS: 88A - 402.08 trong thời hạn 7 ngày, với giá là 2.000.000 đồng/1 ngày, sau đó C viết giấy mượn xe có nội dung C mượn ô tô BKS: 88A- 402.08 của anh L để đi lại và hẹn đến 18 giờ ngày 30/3/2021 C sẽ trả xe ô tô cho anh L.

Sau khi thuê được xe ô tô, C nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe ô tô BKS: 88A - 402.08 lấy tiền trả nợ và chi tiêu cá nhân, C đi đến một quán nước tại khu vực phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc gặp và cầm cố xe ô tô cho anh Hà Hoàng A, sinh năm 1995, nơi cư trú: Thôn G, xã M, huyện S, thành phố Hà Nội lấy số tiền 200.000.000 đồng. C viết giấy có nội dung nhận đặt cọc tiền bán xe (C bán xe ô tô Avanza BKS: 88A - 402.08 cho anh Hoàng A, còn anh Hoàng A trả cho C tiền đặt cọc là 200.000.000đ), rồi C giao xe ô tô BKS: 88A- 402.08 cho anh Hà Hoàng A. Sau khi trừ tiền lãi và tiền C nợ anh Hà Hoàng A từ trước đó, thì anh Hà Hoàng A chuyển khoản cho C số tiền 150.000.000đ, sau khi nhận tiền C đã dùng trả nợ và chi tiêu cá nhân hết. Đến ngày 30/3/2021 (ngày hẹn trả xe), anh Mạnh A nhiều lần yêu cầu C trả xe nhưng C không có tiền chuộc lại xe ô tô để trả cho anh Mạnh A, sau đó C bỏ đi khỏi nơi cư trú và không chuộc xe trả cho anh Mạnh A. Sau nhiều lần liên lạc, tìm, yêu cầu C trả lại xe ô tô nhưng không được nên ngày 08/6/2022, anh Đỗ Mạnh A đã trình báo sự việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên giải quyết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 44 ngày 12/4/2023, của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Bình Buyên, kết luận: Chiếc xe ô tô BKS: 88A - 402.08, có trị giá là: 455.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã rà soát, truy tìm chiếc xe ô tô BKS: 88A- 402.08 nhưng không thu giữ được. Anh Đỗ Mạnh A yêu cầu bị cáo C phải bồi thường trị giá chiếc xe ô tô theo kết luận định giá là 455.000.000đ. C đồng ý bồi thường nhưng hiện đang phải chấp hành án phạt tù nên chưa có tiền bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số: 180/CT-VKSBX ngày 27 tháng 11 năm 2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố bị cáo Đặng Đình C về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng đối với bị cáo; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Đình C phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đặng Đình C từ 09 năm đến 10 năm tù. Tổng hợp với 13 năm 6 tháng tù tại Bản án số 26/2022/HSST ngày 20/7/2022 của TAND tỉnh Hòa Bình và 09 năm 06 tháng tù tại Bản án số 248/2022/HSST ngày 22/12/2022 của TAND huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo Đặng Đình C phải chấp hành hình phạt chung cho cả 03 bản án là 30 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/11/2021.

- Về xử lý vật chứng: Không.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Đặng Đình C phải bồi thường cho bị hại là anh Đỗ Mạnh A trị giá chiếc xe ô tô Avanza BKS: 88A - 402.08 là 455.000.000 đồng (theo Bản kết luận định giá tài sản số: 44 ngày 12/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Bình Xuyên).

Tách phần yêu cầu dân sự của anh Trần Minh Q để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

Bị cáo C không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Trong phần nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bình Xuyên, Điều tra viên Công an huyện Bình Xuyên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 23/3/2021, tại nhà ở của anh Đỗ Mạnh A ở thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, Đặng Đình C đã lợi dụng lòng tin, thuê chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Avanza BKS: 88A - 402.08 của anh Đỗ Mạnh A để sử dụng làm phương tiện đi lại, C viết giấy mượn xe, hẹn đến 18 giờ 00 phút ngày 30/3/2021 sẽ trả xe ô tô. Sau khi mượn được xe ô tô, cùng ngày C đã đem xe ô tô đến cầm cố cho Hà Hoàng A ở thôn G, xã M, huyện S, thành phố Hà Nội lấy số tiền 200.000.000 đồng, sau đó C trả nợ và chi tiêu cá nhân hết dẫn đến không có khả năng chuộc lại xe để trả cho anh Đỗ Mạnh A.

Với hành vi trên, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố bị cáo ra trước tòa về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung điều luật quy định:

" *1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

... b) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản.

... 3. Phạm tội chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 12 năm".

[3] Xét vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây nên tình hình mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; mức độ phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo tuy không có tiền án, tiền sự nhưng là người có nhân thân xấu. Năm 2012 C đã bị Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về

hành vi "Gây tối trật tự công cộng"; Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HSST ngày 20/7/2022 của TAND tỉnh Hòa Bình xử phạt Đặng Đình C 13 năm 6 tháng về tội "Giết người" và "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" (ngày phạm tội là ngày 15/4/2021); Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 248/2022/HSST ngày 22/12/2022 của TAND huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt Đặng Đình C 09 năm 6 tháng về "Tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" (ngày phạm tội là ngày 24/02/2021).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Với nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức độ phạm tội của bị cáo như đã nêu trên, cần bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian tương đối dài mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Do bị cáo C đang chấp hành hình phạt 13 năm 6 tháng tù về tội "Giết người" và "Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" của Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HSST ngày 20/7/2022 TAND tỉnh Hòa Bình và hình phạt 09 năm 6 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" của Bản án hình sự sơ thẩm số 248/2022/HSST ngày 22/12/2022 TAND huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Ngày 28/02/2023, Chánh án TAND tỉnh Hòa Bình đã ra Quyết định số 01/2023/QĐ-TH về việc tổng hợp bản án, tổng hợp hình phạt chung của cả hai bản án, Đặng Đình C phải chấp hành là 23 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/11/2021 nên cần tiếp tục tổng hợp hình phạt đối với bị cáo C.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Do xe ô tô nhãn hiệu Toyota Avanza BKS: 88A - 402.08 không thu hồi được để trả cho bị hại là anh Đỗ Mạnh A và tại phiên toà người đại diện theo uỷ quyền của anh Đỗ Mạnh A là anh Đỗ Mạnh C (theo giấy uỷ quyền ngày 14/01/2025) đề nghị Toà án buộc Đặng Đình C phải bồi thường cho anh Đỗ Mạnh A trị giá chiếc xe là 455.000.000 đồng. Đề nghị của người đại diện theo uỷ quyền của bị hại tại phiên toà là có cơ sở nên cần chấp nhận buộc bị cáo Đặng Đình C phải bồi thường cho bị hại là anh Đỗ Mạnh A trị giá chiếc xe ô tô Avanza BKS: 88A - 402.08 là

455.000.000 đồng (theo Bản kết luận định giá tài sản số: 44 ngày 12/4/2023, của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Bình Xuyên).

[6] Về việc anh Đỗ Mạnh A thuê xe ô tô Avanza BKS: 88A - 402.08 của anh Trần Minh Q, quá trình điều tra anh Q đề nghị anh Mạnh A phải trả lại chiếc xe ô tô và bồi thường cho anh. Tuy nhiên, tại phiên toà anh Q vắng mặt nên Hội đồng xét xử không làm rõ được nội dung anh Q yêu cầu. Do yêu cầu của anh Q không liên quan đến việc xác định cấu thành tội phạm, xem xét tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo C, nên cần tách phần yêu cầu dân sự của anh Q để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

[7] Đối với đối tượng Hà Hoàng A là người cho C cầm cố chiếc xe ô tô BKS: 88A - 402.08, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác minh, triệu tập nhiều lần nhưng anh Hà Hoàng A không có mặt tại nơi cư trú. Do thời hạn điều tra đã hết, nên Cơ quan điều tra tách các tài liệu, tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ đối với hành vi của Hà Hoàng A.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đặng Đình C phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

1. Áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đặng Đình C 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với 23 năm tù (theo Quyết định số 01/2023/QĐ- TH ngày 28/02/2023 về việc tổng hợp bản án của Chánh án TAND tỉnh Hòa Bình đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HSST ngày 20/7/2022 TAND tỉnh Hòa Bình và Bản án hình sự sơ thẩm số 248/2022/HSST ngày 22/12/2022 TAND huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội). Buộc bị cáo Đặng Đình C phải chấp hành hình phạt chung là 30 (ba mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/11/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Đặng Đình C phải bồi thường cho bị hại là anh Đỗ Mạnh A trị giá chiếc xe ô tô Avanza BKS: 88A - 402.08 là 455.000.000 đồng (bốn trăm năm mươi lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Tách yêu cầu dân sự của anh Trần Minh Q về việc yêu cầu anh Đỗ Mạnh A trả lại xe để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đặng Đình C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 22.200.000 (Hai mươi hai triệu hai trăm nghìn) đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự.

5. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp TP.Hà Nội;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- TTG công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Hoàng Thanh